

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: Phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản trong bối cảnh bảo hộ thương mại.

Mã số: ĐTĐLXH.02/20

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình):
- Khác: Đề tài độc lập

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục đích nghiên cứu của đề tài là đề xuất một số giải pháp chủ yếu phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản Việt Nam trong bối cảnh gia tăng bảo hộ thương mại trên thế giới.

Các mục tiêu nghiên cứu cụ thể là:

- Xây dựng khung phân tích lý luận về bảo hộ thương mại và tác động của bảo hộ thương mại đến xuất khẩu bền vững hàng nông sản trong bối cảnh gia tăng bảo hộ thương mại trên thế giới.
- Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản trong bối cảnh gia tăng bảo hộ thương mại trên thế giới nhằm rút ra các bài học có giá trị tham khảo cho Việt Nam.
- Đánh giá thực trạng phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản và thực trạng tác động của bảo hộ thương mại đến phát triển xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam trong giai đoạn 2011-2020;
- Đánh giá tác động của bối cảnh mới (toàn cầu, khu vực, đa phương, song phương) và bối cảnh bảo hộ thương mại đến phát triển bền vững hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2021-2030; từ đó xác định các cơ hội và thách thức cho Việt Nam;

- Đề xuất quan điểm, mục tiêu và giải pháp phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản Việt Nam dưới tác động của bảo hộ thương mại giai đoạn 2021 - 2030.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS,TS Đinh Văn Sơn

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Thương mại

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.150.000.000 đồng (bằng chữ: Ba tỷ một trăm năm mươi triệu đồng), trong đó:

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.150.000.000 đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: từ tháng 3/2020

Kết thúc: hết tháng 2/2022.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên, học hàm học vị	Chức danh thực hiện đề tài	Tổ chức công tác
1	GS,TS Đinh Văn Sơn	Chủ nhiệm đề tài	ĐH Thương mại
2	PGS,TS Doãn Kế Bôn	Thư ký đề tài	ĐH Thương mại
3	PGS,TS Phạm Thị Thu Thủy	Thành viên chính	ĐH Thương mại
4	PGS,TS Phạm Thị Tuệ	Thành viên chính	ĐH Thương mại
5	PGS,TS Phan Thế Công	Thành viên chính	ĐH Thương mại
6	PGS,TS An Thị Thanh Nhân	Thành viên chính	ĐH Thương mại
7	TS Trần Thị Hoàng Hà	Thành viên chính	ĐH Thương mại
8	TS Lê Thị Việt Nga	Thành viên chính	ĐH Thương mại
9	PGS,TS Phạm Thị Hồng Yến	Thành viên chính	Ủy ban Kinh tế - Quốc Hội
10	TS Lương Minh Huân	Thành viên chính	Viện Phát triển DN - VCCI

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1. Bài báo quốc tế										
1.1	Impacts of Trade Protection by Tariffs on Agricultural Imports and Exports by Using GTAP Model: A Case Study in Vietnam, Research in Economic and Management, 9/2021.		V			V			V	
1.2	Assessing the impact of US'non-tariff measures on vietnam's agriculture and fisheries export: agravity model analysis, Pal Arch's Journal of Archacology of Egypt, 10/2021		V			V			V	
2. Bài báo đăng Hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế										
2.1	Thực trạng sử dụng các biện pháp phi thuế quan trong thương mại quốc tế và hàm ý chính sách cho Việt nam		V			V			V	
2.2	Xuất khẩu cà phê Việt nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19		V			V			V	
2.3	Effects of non-tariff barriers on agricultural products and solutions to promote the export of agricultural products of Vietnam		V			V			V	
2.4	In search for potential impact of european-vietnam free trade agreement (Evfta) on vietnam's seafood export: a smart simulation analysis		V			V			V	
2.5	Evaluating the potential impact of vietnam - european free trade agreement (EVFTA) on vietnam's vegetable export		V			V			V	
2.6	Sustainable export of vietnamese agricultural products in the background of the new generation of free trade agreement VietNam - EU		V			V			V	
2.7	Sustainable development of exporting agriculture		V			V			V	

	products to the china market								
2.8	Impacts of trade protection bytariffs on gdp, imports and exports: approaching to nigem model for the case of Vietnam		V			V			V
2.9	Gỡ bỏ rào cản nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt nam trong bối cảnh tự do hóa thương mại		V			V			V
2.10	Vietnam's export and export during the covid-19 Pandemic		V			V			V
2.11	Model for assessing the impact of tariffs on exports and imports		V			V			V
2.12	Trade protection trends and responsibilities of Vietnam		V			V			V
2.13	Bài học kinh nghiệm về các biện pháp vượt rào cản sps trong xuất khẩu nông sản Trung quốc		V			V			V
2.14	The impact of european union monitoring on agricultural products imported: case study vietnamese enterprises		V			V			V
2.15	Overcoming chnical barriers to export vietnamese fruits to the eu in the context of the evfta Agreement		V			V			V
2.16	Improving VietNam'S Agricultural export competitiveness to united sates' market in the context of protectionism.		V			V			V
3. Bài báo đăng tạp chí trong nước									
3.1	Vượt rào cản thương mại trong xuất khẩu nông sản sang thị trường Mỹ: nghiên cứu trường hợp của Thái lan, Tạp chí Công thương, 2/2021.		V			V			V
3.2	Kinh nghiệm vượt rào cản trong xuất khẩu nông sản của Thái Lan sang thị trường Trung Quốc, Tạp chí Châu Á và Thái bình dương, 2/2020		V			V			V
3.3	Xuất khẩu nông sản sang thị trường EU:Thực trạng và giải pháp chính sách, Tạp chí Công thương, 7/2021		V			V			V
3.4	Ảnh hưởng từ cắt giảm thuế quan trong khuôn khổ		V			V			V

	EVFTA đến xuất khẩu nông sản của Việt nam sang EU, Tạp chí Công Thương, 4/2020								
3.5	Tác động của các biện pháp kỹ thuật và vệ sinh dịch tễ đến xuất khẩu thủy sản của Việt nam vào thị trường EU, Tạp chí Khoa học thương mại, 4/2021		V			V		V	
3.6	Tác động của bảo hộ thương mại đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất khẩu nông sản Việt Nam, Tạp chí Kinh tế Châu A Thái Bình Dương, 5/2021		V			V		V	
3.7	Ứng phó với xu hướng bảo hộ thương mại hàng nông sản, Tạp chí Thuế Nhà nước, 3/2021		V			V		V	
3.8	Promote the export of some major agricultural products of Lam Dong province in the curent context, Tạp chí nghiên cứu công nghiệp và thương mại, 10/2021.		V			V		V	
4. Đào tạo:									
4.1	CHV: Đặng Thị Yến Mã: 19BM0410115 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Đề tài: Quản lý thuế các doanh nghiệp ngoài quốc doanh tỉnh Bắc Giang		V			V		V	
4.2	CHV: Trần Thúy Quỳnh Mã: 18B M0410071 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Đề tài: Chính sách thúc đẩy xuất khẩu hàng nông sản của tỉnh Hà Nam		V			V		V	
4.3	CHV: Dương Thị Thu Hương Mã: 19BM0410019 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Đề tài: Chính sách thúc đẩy xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang thị trường EU		V			V		V	
4.4	CHV: Bùi Quốc Gia Mã: 18BM0410088 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Đề tài: Quản lý thu thuế nhập khẩu của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên		V			V		V	
4.5	CHV: Vũ Thị Yến Mã: 19BM0410114 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế		V			V		V	

	Đề tài: Quản lý thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang									
4.6	CHV: Trần Thị Ngọc Anh Mã: 19BM0410088 Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Đề tài: Chính sách xúc tiến thương mại hàng nông sản của tỉnh Bắc Giang		V			V			V	
4.7	NCS: Lê Hoàng Quỳnh Mã NCS: 20B D0121001 Chuyên ngành: Kinh doanh thương mại Đề tài luận án: Xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang thị trường Nhật Bản trong bối cảnh gia tăng các rào cản kỹ thuật		V			V			V	
4.8	NCS: Doãn Nguyên Minh Mã NCS: 21BD0121002 Chuyên ngành: Kinh doanh thương mại Đề tài luận án: Các nhân tố ảnh hưởng đến XK thủy sản của các DN Việt Nam trong bối cảnh bảo hộ bằng rào cản phi thuế.		V			V			V	
5. Sách chuyên khảo										
	Sách chuyên khảo “Phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản trong bối cảnh bảo hộ thương mại: Cơ sở lý luận và thực tiễn”.		V			V			V	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

STT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

STT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	BC giải pháp, kiến nghị	11/2021 – 2/2022	Ban Kinh tế TW; Liên minh HTX; Cục XNK; Sở Công Thương Đồng Tháp, Đồng Nai, Phú Thọ, Sơn La, Gia Lai.	
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Trên cơ sở mục tiêu và nhiệm vụ đã đặt ra, đề tài đã có những đóng góp sau:

- Đề tài đã hệ thống cơ sở lý luận về BHTM và tác động của BHTM đến xuất khẩu bền vững hàng nông sản. Trong đó đã trình bày tổng quan về phát triển bền vững xuất khẩu nông sản, trình bày về bảo hộ thương mại và tác động của bảo hộ thương mại đến xuất khẩu nông sản đã hình thành được khung lý luận cho đề tài.

- Đề tài đã nghiên cứu kinh nghiệm của Trung quốc, Thái lan về phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản trong bối cảnh gia tăng BHTM và trường hợp điển hình về xuất khẩu trái vải vào thị trường Mỹ và rút ra các bài học có giá trị tham khảo cho Việt Nam.

- Đề tài cũng đã đánh giá thực trạng PTBV xuất khẩu hàng nông sản và thực trạng tác động của BHTM đến phát triển XK hàng nông sản của Việt Nam 2011-2020;

- Đánh giá tác động của bối cảnh mới (toàn cầu, khu vực, đa phương, song phương) và bối cảnh BHTM đến PTBV hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2021-2030; từ đó xác định các cơ hội và thách thức cho Việt Nam;

- Đề xuất quan điểm, mục tiêu và giải pháp phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản Việt Nam dưới tác động của BHTM giai đoạn 2021 - 2030.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Đề tài đưa ra các kiến nghị giúp các cơ quan quản lý nhà nước hoạch định các chính sách và có các biện pháp quản lý phù hợp giúp doanh nghiệp phát triển bền vững xuất khẩu hàng nông sản trong bối cảnh bảo hộ thương mại nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và hiệu quả xuất khẩu.

- Đề tài cũng đề xuất các giải pháp cho các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng hàng nông sản xuất khẩu nhận được các biện pháp bảo hộ thương mại của các thị trường xuất khẩu, đưa ra các biện pháp để thúc đẩy và nâng cao hiệu quả xuất khẩu nông sản.

3.2. Hiệu quả xã hội

Đề tài luận giải rõ cơ sở khoa học và thực tiễn về phát triển bền vững xuất khẩu nông sản trong bối cảnh gia tăng BHTM; đánh giá tác động của BHTM đến phát triển bền vững hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam và kiến nghị, giải pháp phù hợp, khả thi để phát triển bền vững hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam đến 2030. Những nội dung này góp phần quan trọng vào nghiên cứu và ứng dụng lý luận về phát triển bền vững xuất khẩu vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, là tài liệu tham khảo có giá trị để Chính Phủ, các bộ, ngành, địa phương xây dựng các chiến lược, chính sách phát triển bền vững kinh tế - xã hội nói chung và phát triển bền vững xuất khẩu nông sản nói riêng.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

✓

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

✓

Giải thích lý do:

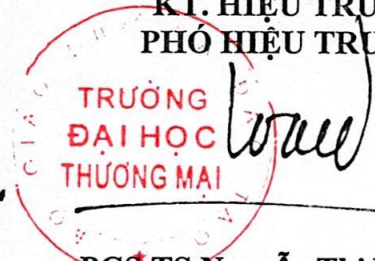
Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



GS, TS Đinh Văn Sơn

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

PGS, TS Nguyễn Thị Bích Loan